TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:105 /2018/QĐST-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 25 tháng 05 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 153/2018/TLST - HNGĐ ngày 02/5/2018 giữa:

***Nguyên đơn*:** Chị Mai Thanh H, sinh 1982; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Cụm 9, thôn V, xã V, huyện T, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Huy T, sinh 1985; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Cụm 9, thôn V, xã V, huyện T, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng Dân Sự;

Căn cứ vào các điều 55,58 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 05 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 05 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Thanh H và anh Nguyễn Huy T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về tình cảm*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị chị Mai Thanh H và anh Nguyễn Huy T

- *Về con chung*: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Huy H sinh ngày 12/5/2005 và Nguyễn Huy Trường A sinh ngày 09/10/2006. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cả 02 con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục con chung. Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000đồng/1con/tháng, kể từ tháng 05 năm 2018 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nhà ở***:** Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về công nợ***:** Hai anh chị cam đoan không vay nợ ai, không tranh chấp với ai, nếu sau khi ly hôn có người nào yêu cầu về việc vay nợ của chúng tôi thì chúng tôi hoàn toàm chịu trách nhiệm trước pháp luật.

- *Về án phí*: Chị H tự nguyện chịu cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền 300.000đồng chị H đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2012/08921 ngày 24 tháng 04 năm 2018 của Chị cục thi hành án Dân sự huyện T. Chị H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Các đương sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Văn Nghiêm